

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày: 21- 6 - 2023
V/v: “*Tranh về hợp đồng dân
sự vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà *Bơ Nah Ria Ro Đa Huy;*

2/ Ông *Mai Linh Sơn.*

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Mỹ Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: ông **Phạm Duy Lợi** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 219/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐ - DS ngày 27 tháng 4 năm 2023, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 04/2023/QĐST – DS ngày 18/5/2023, Thông báo mở lại phiên tòa số 18/2023/TB – TA ngày 06/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Nguyễn Tú Như**, sinh năm: 2000; Địa chỉ: số 01 Hà Huy Tập, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Diệu**, sinh năm 1979; Địa chỉ: số 01 Hà Huy Tập, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng.

Theo văn bản ủy quyền số 10667 quyền số 01/2022 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/11/2023 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Đức Tuấn, số 352 quốc lộ 20 thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: _ Vợ chồng ông **Ha Du Ly**, sinh năm: 1976, bà **Ma Diệp**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: số 98 thôn Ma Đanh, xã Tu Tra, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng. (đại diện nguyên đơn, bị đơn có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn, lời khai trong quá trình làm việc đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diệu trình bày:

Vào ngày 10/10/2020, vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp có vay của chị Như số tiền 200.000.000đ để đáo hạn ngân hàng, hẹn ngày 11/10/2020 sẽ trả, số tiền vay được thể hiện tại giấy vay tiền đề ngày 10/10/2020. Sau đó, 02 ngày sau

là ngày 12/10/2020 vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp nói cần đáo hạn khoản khoản vay khác nên đã vay thêm số tiền 450.000.000đ, mục đích lấy sổ đỏ ra gộp 02 khoản vay lại để vay tăng lên 1.000.000.000đ, trả nợ cho chị Như số tiền 650.000.000đ, số còn lại giải quyết việc gia đình, được thể hiện tại giấy vay tiền ngày 12/10/2020. Chị Như đã rất nhiều lần đề nghị vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trả số tiền vay nhưng đến ngày 10/10/2021 vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp chỉ mới trả được số tiền 115.000.000đ, số còn lại 535.000.000đ đến nay vẫn chưa trả cho chị Như. Do đó, chị Như có đơn khởi kiện vợ chồng ông Ha Du Ly bà Ma Diệp, đề nghị Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trả số tiền 535.000.000đ cùng số tiền lãi. Tại buổi hòa giải ngày 06/6/2023, nguyên đơn yêu cầu tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trả số tiền gốc 535.000.000đ cùng số tiền lãi tính từ ngày 11/10/2021 đến ngày 06/6/2023 là 19 tháng 26 ngày theo mức lãi suất 10%/năm là 88.217.000đ, đồng thời tiếp tục bảo lưu yêu cầu tính tiền lãi cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Ngoài ra, nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

Quá trình làm việc, hòa giải và tại phiên tòa bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trình bày: Vợ chồng bị đơn xác định có vay số tiền 450.000.000đ của chị Như và bà Diệu vào ngày 12/10/2020 tại nhà bà Diệu. Bà Diệu là người trực tiếp giao dịch và giao số tiền 450.000.000đ cho bị đơn. Ngoài số tiền vay trên, trước ngày 12/10/2020 cũng như sau ngày 12/10/2020 vợ chồng bị đơn không vay thêm bất kỳ khoản vay nào của chị Như và bà Diệu. Đối với số tiền vay trên, vợ chồng bị đơn đã trả cho chị Như và bà Diệu số tiền 300.000.000đ vào ngày 14/10/2020, khi trả không viết giấy cũng như không lấy lại giấy vay số tiền 450.000.000đ vì vẫn còn nợ lại số tiền 150.000.000đ. Đối với số tiền vợ chồng bị đơn còn nợ 150.000.000đ, bà Diệu cho vợ chồng bị đơn hẹn nợ đến 20 ngày sau phải trả, tuy nhiên sau đó vợ chồng bị đơn không có tiền trả cho bà Diệu và chị Như nên khoảng đầu tháng 02/2021, bà Diệu đến nhà bị đơn yêu cầu vợ chồng bị đơn viết giấy vay số tiền 200.000.000đ, trong đó nợ gốc là 150.000.000đ + 50.000.000đ tiền lãi. Giấy vay số tiền 200.000.000đ này do chính tay bị đơn Ha Du Ly viết. Sau khi viết xong giấy vay số tiền 200.000.000đ bà Diệu cầm giấy và cũng không trả lại cho vợ chồng bị đơn giấy vay số tiền 450.000.000đ trước đó. Tính đến ngày 10/10/2021, vợ chồng bị đơn đã trả được 04 lần với số tiền 115.000.000đ của số nợ 200.000.000đ. Đến nay vợ chồng bị đơn xác định chỉ còn nợ chị Như và bà Diệu số tiền 85.000.000đ và chỉ đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 85.000.000đ cùng số tiền lãi theo quy định từ ngày 11/10/2021 cho đến nay. Ngoài lời trình bày trên, vợ chồng bị đơn không còn trình bày cũng như cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa,

Đại diện nguyên đơn theo ủy quyền giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trả cho chị Nguyễn Huỳnh Tú Như số tiền vay còn nợ là 535.000.000đ cùng số tiền lãi theo mức lãi suất 10% của số tiền 535.000.000đ tính 11/10/2021 đến ngày 21/6/2023 (ngày xét xử sơ thẩm) là 20 tháng 11 ngày theo mức lãi suất 10%/năm với số tiền làm tròn là 90.438.000đ và

xác định việc đứng ra giao dịch cho vợ chồng bị đơn vay tiền do bà Diệu là người thực hiện, nguồn gốc số tiền vay là của nguyên đơn chị Huỳnh Nguyễn Tú Như. Ngoài ra, nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trình bày: Ông bà xác nhận 02 giấy vay tiền ngày 10/10/2020 số tiền vay 200.000.000đ; giấy vay tiền ngày 12/10/2020 số tiền vay 450.000.000đ chữ ký và điểm chỉ trong giấy vay tiền đúng là của vợ chồng ông bà, trong đó giấy vay tiền ngày 10/10/2020 do ông Ha Du Ly là người viết. Và thừa nhận ngày 12/10/2020 có vay của chị Như số tiền 450.000.000đ nhưng đã trả được số tiền 300.000.000đ vào ngày 14/10/2020, chỉ còn nợ lại số tiền 150.000.000đ. Việc trả số tiền 300.000.000đ cho chị Như ông bà không có tài liệu chứng minh. Giấy vay số tiền 200.000.000 chỉ là ghi thêm và ghi sau ngày 14/10/2020 vào khoảng tháng 02/2021 khi vợ chồng ông bà không trả được tiền gốc, tiền lãi cho chị Như và bà Diệu. Đối với số tiền còn nợ lại 200.000.000đ, vợ chồng ông bà đã trả cho bà Diệu thêm 04 lần với tổng số tiền là 115.000.000đ và cũng không có giấy tờ thể hiện việc này. Đến nay xác định chỉ còn nợ bị đơn số tiền gốc là 85.000.000đ và chỉ đồng ý trả số tiền 85.000.000đ cùng số tiền lãi theo quy định từ ngày 11/10/2021 cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của luật tố tụng; đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Huỳnh Tú Như; buộc bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Huỳnh Tú Như số tiền gốc 535.000.000đ cùng số tiền lãi theo mức lãi suất 10% năm từ ngày 11/10/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Ý kiến của kiểm sát viên, các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về áp dụng pháp luật tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa nguyên đơn bà chị Nguyễn Huỳnh Tú Như với bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp. Bị đơn ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp có hộ khẩu thường trú tại thôn Ma Đanh, xã Tu Tra, huyện Đơn Dương. Căn cứ khoản 3 Điều 36 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.

[2] *Về áp dụng pháp luật nội dung:*

Theo đơn khởi kiện, chị Huỳnh Nguyễn Tú Như yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp trả số tiền đã vay còn nợ lại là 535.000.000đ tại 02 giấy tiền ngày 10/10/2020 và giấy vay tiền ngày 12/10/2020. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Nguyễn Tú Như yêu cầu bị đơn vợ chồng Ha Du Ly, bà Ma Diệp trả số tiền vay 535.000.000đ. Căn cứ yêu cầu khởi kiện nêu trên là 02 giấy vay tiền ngày 10/10/2020 và giấy vay tiền ngày 12/10/2020 do nguyên đơn cung cấp tại bút lục số 45, 46. Tổng số tiền vay tại 02 giấy vay tiền trên là 650.000.000đ. Cả nguyên đơn và bị đơn đều xác định,

bị đơn đã trả được số tiền gốc 115.000.000đ. Do đó, đây là những tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 bộ luật Tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy, vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Điệp thừa nhận vào ngày 12/10/2020 vợ chồng ông bà có vay của nguyên đơn số tiền 450.000.000đ nhưng đã trả 300.000.000đ vào ngày 14/10/2020, chỉ còn nợ lại 150.000.000đ. Đối với số tiền vay 200.000.000đ chỉ là do ông bà ghi thêm sau ngày 14/10/2020 do không trả được tiền gốc và tiền lãi của số tiền nợ 150.000.000đ. Tuy nhiên lại không có chứng cứ gì chứng minh và tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp lại thể hiện giấy vay số tiền 200.000.000đ do chính bị đơn ông Ha Du Ly viết và ký ghi ngày 10/10/2020 thể hiện bị đơn vay số tiền 200.000.000đ trước ngày bị đơn vay số tiền 450.000.000đ vào ngày 12/10/2020. Tại phiên tòa, bị đơn cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình. Đại diện nguyên đơn không thừa nhận lời trình bày của bị đơn và chỉ thừa nhận tính đến ngày 10/10/2021 bị đơn chỉ mới trả được số tiền gốc 115.000.000đ, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 535.000.000đ tiền gốc, do đó bị đơn phải có nghĩa vụ chứng minh đã trả tiền cho nguyên đơn, không chứng minh được nên căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vay đến nay còn nợ là 535.000.000đ.

[3] Về số tiền lãi: Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu tính tiền lãi của số tiền 535.000.000đ từ ngày 11/10/2021 đến ngày 21/6/2023 là 20 tháng 11 ngày theo mức lãi suất 10%/năm với số tiền làm tròn là 90.438.000đ.

Theo tài liệu sao lục tại công an tỉnh Lâm Đồng tại biên bản ghi lời khai ngày 10/6/2022, quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận tính đến ngày 10/10/2021 bị đơn đã trả cho nguyên đơn 04 lần với số tiền gốc 115.000.000đ. Lời trình bày này phù hợp với tài liệu do đại diện nguyên đơn xuất trình giao nộp tại Công an tỉnh Lâm Đồng (bút lục số 54, 55). Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi của số tiền nợ gốc còn lại 535.000.000đ từ ngày 11/10/2021 cho đến nay theo mức lãi suất 10% (0,83%/tháng) là có căn cứ. Việc yêu cầu tính lãi của nguyên đơn hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, không vượt quá quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử thấy rằng việc nguyên đơn chị Huỳnh Nguyễn Tú Như yêu cầu bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Điệp có nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ lại 535.000.000đ và 90.438.000đ tiền lãi là hoàn toàn phù hợp. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Nguyễn Tú Như, buộc bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Điệp có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 625.438.000đ (trong đó nợ gốc 535.000.000đ, lãi 90.438.000đ) là đúng quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về án phí: do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, các Điều 146, 147, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Nguyễn Tú Như. Buộc bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Nguyễn Tú Như số tiền 625.438.000đ (trong đó nợ gốc 535.000.000đ, lãi 90.438.000đ)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2. *Về án phí:* Buộc bị đơn vợ chồng ông Ha Du Ly, bà Ma Diệp phải chịu 29.017.520đ (Hai mươi chín triệu không trăm mười bảy ngàn năm trăm hai mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Huỳnh Nguyễn Tú Như không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Huỳnh Nguyễn Tú Như số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.586.500đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009054 ngày 02/11/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương.

3. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Ngân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Ngân

